

Số: **72/2024/QĐST-HNGĐ**  
(V/v: Ly hôn)

K, ngày 30 tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án thụ lý số 91/2024/TLST-HNGĐ, ngày 13/5/2024, giữa:

Nguyên đơn: anh Trần Quang C1, sinh năm 1970 (tên gọi khác: Trần Quang C1, sinh năm 1969); nơi cư trú: xóm 5, xã T, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: chị Phạm Thị Thúy C (tên gọi khác: Phạm Thị C), sinh năm 1973; nơi cư trú: tổ 4, phố T, thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **22 tháng 5 năm 2024**.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **22 tháng 5 năm 2024** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** anh Trần Quang C1 và chị Phạm Thị Thúy C (tên gọi khác: Phạm Thị C).

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

*Về án phí:* anh Trần Quang C1 và chị Phạm Thị Thúy C (tên gọi khác: Phạm Thị C) thỏa thuận anh Trần Quang C1 nộp toàn bộ tiền án phí thuận tình ly hôn số tiền 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng. Được trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng anh Trần Quang C1 đã nộp tạm ứng án phí, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002198, ngày 13/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K. Trả lại cho anh Trần Quang C1 số tiền 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NB (1);
- VKSND huyện K (2);
- CCTHADS huyện K (1);
- UBND xã Q;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Hoàng Ngọc Hưng**